|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS KHƯƠNG ĐÌNH** | **MA TRÂN ĐỀ KIỂM TRA (1 tiết)**  **MÔN SINH HỌC LỚP 9**  **Bài số 2** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Cộng** |
| **Cấp độ thấp** | | **Cấp độ cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1.** Ứng dụng di truyền học | Biết được qua các thế hệ tự thụ phấn hoặc giao phối cận huyết thì. Tỉ lệ đồng hợp tăng và tỉ lệ dị hợp giảm | | - Hiểu được bản chất của lai kinh tế | | Biết vân dụng hiểu biết về ưu thế lai để giải thích hiện tượng thực tê | |  | |  |
| *câu*  *điểm*  *Tỉ lệ %* | *1*  *0,5*  *5%* |  |  | *1*  *0,5*  *5%* |  | *1*  *2,0*  *20%* |  |  | *3*  *3,0*  *30 %* |
| **2.** Sinh vật và môi trường | Biết được ảnh hưởng của môi trường đến hình thái sinh vật | | Hiểu được ảnh hưởng của môi trường đến hình thái sinh vật | |  | |  | |  |
| *câu*  *điểm*  *Tỉ lệ %* | *1*  *0,5*  *5%* |  | *1*  *0,5*  *5%* |  |  |  |  |  | *2*  *1,0*  *10 %* |
| **3.** Hệ sinh thái | Biết được thành phần cấu trúc hệ sinh thái | | Hiểu được mối quan hệ giữa các nhân tôt trong hệ sinh thái) | | Hiểu được ảnh hưởng của nhân tố sinh thái đến đời sống sinh vật | | Hiểu mối quan hệ các nhân tố sinh học trong hệ sinh thái | |  |
| *câu*  *điểm*  *Tỉ lệ %* | *1*  *0,5*  *5%* |  |  | *1*  *0,5*  *5%* |  | *1*  *2*  *20%* |  | *1*  *3*  *30%* | *4*  *6,0*  *60%* |
| ***Tổng chủ đề***  ***Câu***  ***Điểm***  ***Tỉ lệ %*** | ***3***  ***1,5***  ***15%*** | | ***3***  ***1,5***  ***15 %*** | | ***2***  ***4,0***  ***40%*** | | ***1***  ***3,0***  ***30%*** | | ***9***  ***10,0***  ***100 %*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS KHƯƠNG ĐÌNH** | **ĐỀ KIỂM TRA (1Tiết)**  MÔN: SINH HỌC LỚP 9  Thời gian 45 phút  Bài số 2.Năm học 2017-2018 |

**ĐỀ BÀI**

**A./ TRẮC NGHIỆM KHẤCH QUAN**:**(3 điểm)**

***Câu I: Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là ĐÚNG:***

**1. Qua các thế hệ tự thụ phấn hoặc giao phối cận huyết thì:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tỉ lệ đồng hợp tăng và tỉ lệ dị hợp giảm  B. Tỉ lệ đồng hợp giảm và tỉ lệ dị hợp tăng | C. Tỉ lệ đồng hợp tăng và tỉ lệ dị hợp tăng  D. Tỉ lệ đồng hợp giảm và tỉ lệ dị hợp giảm |

**2. Cây có lớp bần dày vào mùa đông là do ảnh hưởng của nhân tố:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Đất  B. Ánh sáng | C. Nhiệt độ  D. Các cây sống xung quanh |

**3. Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào là quan hệ cộng sinh?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ấu trùng trai bám trên da cá  B. Vi khuẩn trong nốt sần cây họ đậu | C. Địa y bám trên cành cây  D. Cây Tầm gửi sống trên cây hồng |

**4. Ví dụ nào sau đây không phải là một quần thể sinh vật**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Các cá thể cá trôi cùng sống ở 1 ao  B. Các cá thể lúa trong một ruộng | C. Các cá thể ốc bươu cùng sống ở 1 ao  D. Các cá thể cá trôi ở 2 ao cạnh nhau |

***Câu II: Chọn từ hoặc cụm từ thích hợp để hoàn thành nội dung sau.***

1. Phép lai kinh tế là phép lai giữa cặp vật nuôi bố mẹ thuộc hai dòng thuần khác nhau rồi dùng cơ thể lai F1 làm......................, ..............................

2. ................................ có nhiều mắt xích chung tạo thành...............

**B. PHẦN TỰ LUẬN: (7 điểm)**

***Câu1 (2đ):*** Ưu thế lai là gì? Có thể dùng con lai F1 để làm giống được không? Tại sao?

***Câu 2 (2đ):*** Thế nào là nhân tố sinh thái? Nhân tố sinh thái được chia làm mấy nhóm? Là những nhóm nào?

***Câu 3(3đ):*** Giả sử có một quần xã sinh vật gồm các loài sinh vật sau: Cỏ, thỏ, dê, chim ăn sâu, sâu hại thực vật, hổ, vi sinh vật, mèo rừng.

a. Xây dựng 4 chuỗi thức ăn có thể có trong quần xã sinh vật nêu trên?

b. Xếp các sinh vật trên theo thành phần của hệ sinh thái?

.......................Hết...............................

***Lưu ý:* Học sinh không làm bài kiểm tra vào đề**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS KHƯƠNG ĐÌNH** | **ĐÁP ÁN- BIỂU ĐIỂM BÀI KIỂM TRA (1 tiết)**  **MÔN SINH LỚP 9**  **Bài số 2: Năm học 2017-2018** |

**A. Trắc nghiệm :** *(3 điểm )* Câu I: (2 điểm)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 |
| **Đáp án** | A | C | B | D |
| **Điểm** | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

Câu II: (1điểm) Mỗi ý chọn đúng được 0,25 điểm

1. Làm sản phẩm - Không dùng làm giống 2. chuỗi thức ăn - lưới thức ăn

**B**. **Tự luận: (7 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| 1  (2.0đ) | - Ưu thế lai là hiện tượng con lai F1 có sức sống cao hơn, sinh trưởng nhanh và phát triển mạnh, chống chịu tốt, các tính trạng về hình thái và năng suất cao hơn trung bình giữa hai bố mẹ hoặc vượt trội cả hai bố mẹ . - Không thể dùng con lai F1 để làm giống :Vì ở F1 các cặp dị hợp có tỉ lệ cao nhất sau đó giảm dần | 1,0 đ  1,0 đ |
| 2  (2.0) | - Nhân tố sinh thái là những yếu tố của môi trường tác động tới sinh vật.  - Nhân tố sinh thái được chia làm 2 nhóm:  + Nhóm nhân tố vô sinh: Đất, nước, khí hậu, ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm...  + Nhóm nhân tố hữu sinh:  ⬩ Nhóm nhân tố các sinh vật khác: Động vật, thực vật, nấm, vi sinh vật...  ⬩ Nhóm nhân tố con người. | 0.5đ  0.5đ  0.5đ  0,5đ |
| 3  (3.0 đ) | *A.Các chuỗi thức ăn:mỗi chuỗi đúng bản chất cho 0,5đ( Chỉ cần HS xây dựng đủ 4 chuỗi)*  1. Cỏ → Thỏ → vi sinh vật.  2. Cỏ → Thỏ → Hổ →vi sinh vật.  3. Cỏ → Dê → vi sinh vật  4. Cỏ → Dê → Hổ → vi sinh vật.  5. Cỏ → Thỏ → Mèo rừng → vi sinh vật  6. Cỏ → Sâu hại thực vật → vi sinh vật  7. Cỏ → Sâu hại thực vật→ chim ăn sâu →vi sinh vật  *B. Xếp các sinh vật theo thành phần của hệ sinh thái:*  SVSX: Cỏ; SVTTC1: Thỏ, dê, sâu hại thực vật.  SVPG: Vi sinh vật; SVTTC2: Hổ, mèo rừng, chim ăn sâu. | 2,0đ  1,0đ |

Khương Đình,ngày ..... tháng ...... năm ...........

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tổ trưởng chuyên môn  ( Kí, ghi rõ họ tên) | Nhóm trưởng chuyên môn  ( Kí, ghi rõ họ tên) | Người ra đáp án  ( Kí, ghi rõ họ tên) |